

Số: /2024/NĐ-CP

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO 2

NGHỊ ĐỊNH

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 71/2020/NĐ-CP
ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện
nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non,
tiểu học, trung học cơ sở**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

*Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị
định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định lộ
trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu
học, trung học cơ sở.*

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 71/2020/NĐ-CP
ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng
trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở**

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 7 như sau:

**“Điều 7. Phương thức thực hiện đào tạo nâng trình độ chuẩn của giáo
viên**

1. Giao nhiệm vụ hoặc đặt hàng: Địa phương giao nhiệm vụ hoặc đặt hàng
cơ sở đào tạo thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên
theo kế hoạch được phê duyệt. Việc giao nhiệm vụ hoặc đặt hàng đào tạo nâng
trình độ chuẩn của giáo viên thực hiện theo các quy định hiện hành về giao
nhiệm vụ, đặt hàng sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ
nguồn kinh phí chi thường xuyên.

2. Đối với các ngành hoặc chuyên ngành không đủ điều kiện mở lớp đào
tạo theo phương thức quy định tại khoản 1 Điều này, địa phương thông báo bằng
văn bản đề giáo viên chủ động lựa chọn, đăng ký học nâng trình độ chuẩn trực
tiếp với cơ sở đào tạo. Việc đào tạo nâng trình độ chuẩn theo quy định tại khoản
này phải được sự đồng ý bằng văn bản của hiệu trưởng hoặc giám đốc cơ sở
giáo dục nơi giáo viên đang công tác và báo cáo cơ quan quản lý giáo dục trực

tiếp của cơ sở giáo dục. Văn bản đồng ý phải có thông tin về ngành hoặc chuyên ngành đào tạo, cơ sở đào tạo, thời gian đào tạo.”

2. Sửa đổi điểm b khoản 2 Điều 8 như sau:

“b) Hàng năm, các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông xây dựng kế hoạch, gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, tham mưu cho Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện) ban hành kế hoạch và gửi Sở Giáo dục và Đào tạo;

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành kế hoạch hàng năm do Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu, đề xuất trên cơ sở kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo và kế hoạch hàng năm của Ủy ban nhân dân cấp huyện;”

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 9 như sau:

“Điều 9. Kinh phí thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên

1. Kinh phí thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên (công dân, dân lập, tư thực) do ngân sách địa phương bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật; ngân sách trung ương hỗ trợ địa phương khi chưa cân đối được ngân sách để thực hiện nhiệm vụ này theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

2. Việc lập dự toán, phân bổ, giao dự toán và thanh toán kinh phí thực hiện cho cơ sở đào tạo được giao nhiệm vụ hoặc đặt hàng thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan. Đơn giá thực hiện giao nhiệm vụ hoặc đặt hàng được xác định bằng mức thu học phí của cơ sở đào tạo được giao nhiệm vụ hoặc đặt hàng.

3. Giáo viên được cử đi đào tạo nâng trình độ chuẩn quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị định này được thanh toán kinh phí đào tạo bằng mức thu học phí theo hóa đơn của cơ sở đào tạo sau khi được cấp bằng tốt nghiệp. Việc thanh toán kinh phí đào tạo thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.

4. Các cơ sở giáo dục dân lập, tư thực bảo đảm kinh phí để chi trả các chế độ quy định tại điểm d khoản 1 Điều 10 Nghị định này cho giáo viên được cử đi đào tạo nâng trình độ chuẩn.”

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 10 như sau:

“1. Quyền của giáo viên tham gia đào tạo nâng trình độ chuẩn:

a) Được cơ quan quản lý, sử dụng tạo điều kiện tham gia đào tạo nâng trình độ chuẩn;

- b) Được thanh toán tiền học phí bằng mức thu học phí của cơ sở đào tạo nơi giáo viên theo học;
- c) Được tính thời gian đào tạo vào thời gian công tác liên tục;
- d) Được hưởng 100% lương và các chế độ, phụ cấp theo quy định của pháp luật.”

5. Bổ sung Điều 13a như sau:

“Điều 13a. Trách nhiệm của Bộ Tài chính

1. Đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện lộ trình đào tạo nâng trình độ chuẩn của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở theo quy định tại Nghị định này.

2. Hướng dẫn địa phương các nội dung liên quan đến phương thức thực hiện giao nhiệm vụ, đặt hàng đào tạo nâng trình độ chuẩn của giáo viên và việc chi trả kinh phí đào tạo cho giáo viên tham gia nâng trình độ chuẩn trong phạm vi quy định của Nghị định này.”

6. Bổ sung khoản 4 Điều 16 như sau:

“4. Cung cấp các chứng từ phục vụ việc thanh toán, quyết toán kinh phí đào tạo theo quy định.”

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2024.

2. Những giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở thuộc đối tượng phải thực hiện nâng trình độ chuẩn đã được cấp bằng tốt nghiệp đạt yêu cầu về trình độ chuẩn được đào tạo của cấp học đang giảng dạy kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2020 nhưng chưa được cơ quan, đơn vị nào thanh toán học phí đào tạo thì được truy lĩnh, chi trả học phí đào tạo. Mức tiền được truy lĩnh, chi trả bằng mức thu học phí của cơ sở đào tạo tại thời điểm giáo viên theo học. Cơ quan, đơn vị có thẩm quyền thanh toán kinh phí đào tạo hướng dẫn cụ thể danh mục chứng từ giáo viên cần cung cấp để được thanh toán trong trường hợp quy định tại khoản này.

3. Trong thời gian thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo, những giáo viên chưa đạt trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 72 Luật Giáo dục 2019, làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp được hưởng chính sách theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non.

4. Đối với những địa phương đã ký hợp đồng với cơ sở đào tạo để thực hiện việc nâng trình độ chuẩn của giáo viên thông qua hình thức đấu thầu thì tiếp tục được thực hiện cho đến khi hoàn thành các nội dung trong hợp đồng đã ký kết.

5. Bãi bỏ cụm từ “hoặc đấu thầu” ở điểm b khoản 2 Điều 1, khoản 4 Điều 15, khoản 2 Điều 16 Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở.

6. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Thủ trưởng cơ quan quản lý, cơ sở đào tạo giáo viên, đơn vị sử dụng giáo viên chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KGVX (2).

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**

Phạm Minh Chính